

Số: 148/2019/QĐST-HNGĐ

Thái Thụy, ngày 21 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY**

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 207/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa những người yêu cầu:

- Anh **Phạm Như K**, sinh năm 1988

- Chị **Phạm Thị N**, sinh năm 1996

Cùng địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa anh K và chị N được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 14 tháng 01 năm 2019 tại UBND xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chỉ chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, do tính tình không hợp, không tìm được tiếng nói chung, luôn bất đồng về mọi mặt trong cuộc sống, dẫn đến thường xuyên cãi vã. Nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và yêu cầu được thuận tình ly hôn. Yêu cầu thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Anh chị xác định vợ chồng không có con chung. Hiện nay chị N không mang thai. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Anh chị thống nhất, chị N chịu toàn bộ lệ phí ly hôn, cần được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không

thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Như K và chị Phạm Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Anh K, chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về lệ phí Tòa án: Chị N chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn.

Đổi trừ với số tiền 300.000 đồng chị N đã nộp tạm ứng theo biên lai số: 0001917 ngày 13/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, nghĩa vụ nộp lệ phí của chị N đã xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát Thái Thụy;
- Chi cục Thi hành án DS Thái Thụy;
- UBND xã T, Thái Thụy, Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Vương